

Bản án số: 187 /2025/HNGĐ - ST
Ngày: 09/4/2025
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Tuyết

Ông Nguyễn Quang Đạt

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân: Bà Nguyễn Thị Tố Lan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 583/2024/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh, sinh năm 1990

Trú tại: P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Hiện ở tại: 57B Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Hoài Sơn; sinh năm 1991

Trú tại: P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Quỳnh trình bày:***

Tôi và anh Nguyễn Đức Hoài Sơn có yêu đương, tìm hiểu và hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới cho chúng tôi vào ngày 24/9/2010. Sau khi tổ chức lễ cưới thì tôi và anh Sơn sinh được cháu Nguyễn Phương Vy (sinh ngày 24/4/2011), đến ngày

05/7/2012 vợ chồng tôi mới tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sống nhà của bố mẹ chồng tôi tại P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Đến ngày 5/6/2014 thì vợ chồng tôi sinh được cháu Nguyễn Minh Châu.

Vợ chồng tôi chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Sơn không quan tâm, không có trách nhiệm gì với tôi và con trong cuộc sống. Vợ chồng tôi thường xuyên đánh cãi, chửi nhau. Tôi đã nhiều lần nói chuyện với anh Sơn để anh Sơn thay đổi và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Sơn không thay đổi, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không cải thiện. Do đó, tôi đã sống ly thân với anh Sơn từ tháng 7/2014 đến nay (sau khi tôi sinh cháu Châu được 1 tháng), không ai quan tâm tới ai. Tôi và hai con đã chuyển về gia đình mẹ đẻ tôi ở tại 57B Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội sống từ đó cho đến nay. Còn anh Sơn vẫn ở địa chỉ P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Anh Sơn nghiện ma túy đá, công việc không ổn định, thường xuyên không có nhà, số điện thoại của anh Sơn thường xuyên thay đổi nên tôi cũng không liên lạc được.

Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Sơn.

Về con chung: Quá trình chung sống tôi và anh Nguyễn Đức Hoài Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Vy, sinh ngày 24/4/2011 và cháu Nguyễn Minh Châu, sinh ngày 5/6/2014. Ly hôn, tôi đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 2 con. Hiện nay 2 con tôi đều đang ở với tôi. 2 con tôi đều là con gái, đang độ tuổi dậy thì, rất cần sự chăm sóc, quan tâm kịp thời của mẹ. Tôi có công việc ổn định kinh doanh ăn uống tại nhà với mức thu nhập trung bình là 30.000.000 đồng/tháng, hoàn toàn bảo đảm khả năng chăm lo cho con. Việc anh Sơn tự thấy có trách nhiệm của người làm cha đối với con để cấp dưỡng nuôi con là do anh Sơn. Tôi không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Vợ chồng tôi không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng tôi không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Thư ký nghiệp vụ đã đến nhà nhiều lần để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Sơn nhưng anh Sơn đi vắng, không có nhà.

Toà án đã tiến hành xác minh tại công an phường Thượng Đình được biết: Anh Sơn có hộ khẩu tại P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội, nhưng hiện nay anh Sơn không còn sinh sống ở địa chỉ trên, anh Sơn đi đâu không rõ thời điểm trở về.

Tổ trưởng tổ dân phố 17 cung cấp cho Toà án được biết: Trong thời gian chung sống và sinh sống trên địa bàn, vợ chồng anh Sơn chị Quỳnh thường xuyên mâu thuẫn, bất hoà, cãi cọ thường xuyên, không cùng quan điểm, đôi khi còn xảy ra bạo lực. Anh Sơn có công việc không ổn định, thường xuyên không ở nhà.

Ngoài ra, Toà án còn tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh là mẹ đẻ của anh Nguyễn Đức Hoài Sơn. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh trình bày: Cháu Sơn và cháu Quỳnh sau một thời gian hai cháu yêu đương, tự tìm hiểu lẫn nhau thì được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào ngày 24/9/2010. Hai vợ chồng cháu chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo tôi là do cháu Sơn nghiện ma túy đá, không có công ăn việc làm nên vợ chồng mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Cháu Sơn không quan tâm, không có trách nhiệm gì với vợ con trong cuộc sống. Vợ chồng cháu thường xuyên đánh cãi, chửi nhau. Tôi đã nhiều lần nói chuyện và khuyên cháu Sơn thay đổi để hàn gắn tình cảm vợ chồng, nuôi dạy con cái nhưng cháu Sơn không thay đổi, vẫn nghiện ngập nên mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không cải thiện. Cháu Sơn không đỡ dằn kinh tế gì cho cháu Quỳnh, cháu Quỳnh phải tự nuôi con nên hai cháu đã sống ly thân từ tháng 7/2014 đến nay. Cháu Quỳnh và hai con đã chuyển về gia đình mẹ đẻ sống ở tại 57B Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội từ đó cho đến nay.

Khi Toà án gửi Thông báo thụ lý về việc cháu Quỳnh làm đơn xin ly hôn, tôi cũng có nói với cháu Sơn như vậy thì cháu Sơn có bảo tôi là “con tưởng nó ly hôn con từ lâu rồi chứ”. Cháu Sơn không quan tâm gì đến vợ con, việc vợ có ly hôn hay không thì cháu Sơn cũng không quan tâm vì sự thật là hai cháu đã sống ly thân hơn chục năm nay.

Hiện tại cháu Sơn vẫn có hộ khẩu tại P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Nhưng do cháu Sơn nghiện ma túy, công việc không có, đi sớm về khuya, giờ đi giờ về thất thường nên cán bộ Toà án đến nhà sẽ không gặp được cháu. Cháu vẫn thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi hoặc thỉnh thoảng lại gọi điện xin tiền tôi, điện thoại cháu thay đổi liên tục nên tôi cũng không biết cháu dùng số nào, khi nào cháu cần thì cháu vẫn gọi cho tôi.

Tôi thấy tình cảm vợ chồng cháu Sơn cháu Quỳnh không còn, cháu Quỳnh có chồng cũng như không nên tôi đề nghị Toà án giải quyết cho hai cháu được ly hôn để cho cháu Quỳnh đỡ khổ.

Về con chung: Quá trình chung sống cháu Quỳnh và cháu Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Vy, sinh ngày 24/4/2011 và cháu Nguyễn Minh Châu, sinh ngày 5/6/2014. Hiện nay, cả 2 con đều đang ở với cháu Quỳnh. Cháu Sơn thì nghiện như vậy, xin tôi từ đồng tiền lẻ, không bao giờ thăm con nên tôi đề nghị Toà án giao hai cháu Vy và cháu Châu cho mẹ cháu là cháu Quỳnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Tôi được biết hai cháu không có tài sản chung gì.

Tôi xin nhận các văn bản, giấy tờ tố tụng do Toà án chuyển đến và thông báo, gửi cho cháu Sơn biết.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Sơn vắng mặt, chị Quỳnh giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Sơn, đề nghị được trực tiếp nuôi 2 con chung, không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: chị Quỳnh khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết. Về nợ chung: chị Quỳnh xác định vợ chồng chị không có nợ chung.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Quỳnh đối với anh Nguyễn Đức Hoài Sơn. Về con chung: Xác nhận chị Quỳnh, anh Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Vy, sinh ngày 24/4/2011 và cháu Nguyễn Minh Châu, sinh ngày 5/6/2014. Giao cho chị Quỳnh là người trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Quỳnh không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Quỳnh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị Quỳnh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

I/Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình, bị đơn là anh Nguyễn Đức Hoài Sơn có hộ khẩu tại P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, Thư ký nghiệp vụ đã đến địa chỉ P307- F3 Tập thể Cao su, số 41 Khương Đình, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội nơi anh Sơn có hộ khẩu thường trú để tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Sơn nhiều lần

nhưng anh Sơn không có nhà nên đã lập biên bản tổng đạt không thành và niêm yết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, anh Sơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

II/ Về nội dung:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh và anh Nguyễn Đức Hoài Sơn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 05 tháng 7 năm 2012. Hôn nhân của chị Quỳnh, anh Sơn là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Sơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để đến Tòa giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Quỳnh đối với anh. Tuy nhiên, anh Sơn không đến Tòa giải quyết vụ án, vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc nên Tòa án không thể tiến hành cho anh Sơn tự khai hoặc lấy lời khai của anh Sơn, cũng như không thể tiến hành hòa giải cho chị Quỳnh, anh Sơn đoàn tụ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Quỳnh đối với anh Sơn, Hội đồng xét xử thấy: Việc ly hôn hay đoàn tụ phải phụ thuộc vào việc vợ chồng có còn chung sống, yêu thương chăm sóc lẫn nhau hay không. Trên thực tế vợ chồng chị Quỳnh anh Sơn thường xuyên đánh cãi, chửi nhau. Chị Quỳnh đã sống ly thân với anh Sơn từ tháng 7/2014 đến nay, không ai quan tâm tới ai. Chị Quỳnh và hai con đã chuyển về gia đình mẹ để tôi ở tại 57B Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội sống từ đó cho đến nay. Như vậy, có thể thấy hôn nhân của chị Quỳnh, anh Sơn thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Quỳnh đối với anh Sơn là có căn cứ chấp nhận phù hợp với điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về nuôi con chung:** Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh và anh Nguyễn Đức Hoài Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Vy, sinh ngày 24/4/2011 và cháu Nguyễn Minh Châu, sinh ngày 5/6/2014. Ly hôn, chị Quỳnh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung và không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con chung của chị Quỳnh, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay 2 cháu Nguyễn Phương Vy và Nguyễn Minh Châu đều đang ở với chị Quỳnh, đều là con gái, đang độ tuổi dậy thì, rất cần sự chăm sóc, quan tâm kịp thời của mẹ. Chị Quỳnh có công việc ổn định kinh doanh ăn uống tại nhà với mức thu nhập trung bình là 30.000.000 đồng/tháng, hoàn toàn bảo đảm khả năng chăm lo cho con. Cháu Châu trên 7 tuổi có đơn xin trình bày nguyện vọng được ở với mẹ. Anh Sơn nghiện ma túy

Vì vậy, yêu cầu xin nuôi con chung của chị Quỳnh là có căn cứ chấp nhận, ghi nhận sự tự nguyện của chị Quỳnh không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. **Về chia tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Quỳnh không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. **Về nợ chung**: Chị Quỳnh khai vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. **Về án phí**: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Quỳnh đối với anh Nguyễn Đức Hoài Sơn. Cho chị Nguyễn Ngọc Quỳnh được ly hôn anh Nguyễn Đức Hoài Sơn.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh và anh Nguyễn Đức Hoài Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Vy, sinh ngày 24/4/2011 và cháu Nguyễn Minh Châu, sinh ngày 5/6/2014. Sau khi anh chị ly hôn, giao cháu Nguyễn Phương Vy và cháu Nguyễn Minh Châu cho chị Quỳnh là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 2 cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Quỳnh không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Sơn cho đến khi nào chị Quỳnh có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Sơn được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Quỳnh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về nợ chung: Chị Quỳnh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh phải chịu 300.000 VNĐ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Quỳnh đã nộp theo biên

lai thu tiền tạm ứng án phí số 0036795 ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân. Xác định chị Quỳnh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Quỳnh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Sơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Thanh Xuân.
- THA quận Thanh Xuân.
- Dương sự.
- UBND phường Thượng Đình,
quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

